

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao chỉ tiêu thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số năm 2023,
định hướng đến năm 2025 trên địa bàn thị xã An Nhơn

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ XÃ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2015; Luật sửa đổi,
bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa
phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Kế hoạch số 49/KH-UBND ngày 30/3/2023 của UBND thị xã An
Nhơn về việc chuyển đổi số năm 2023, định hướng đến năm 2025 trên địa bàn thị
xã An Nhơn;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Phòng Văn hóa và Thông tin thị xã.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao chỉ tiêu thực hiện mục tiêu chuyển đổi số năm 2023, định hướng
đến năm 2025 trên địa bàn thị xã (Phụ lục đính kèm).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Các cơ quan, đơn vị, xã, phường căn cứ chỉ tiêu được giao tại Điều 1
Quyết định này khẩn trương tổ chức triển khai thực hiện.

2. Giao cho Phòng Văn hóa và Thông tin thị xã theo dõi, đôn đốc, kiểm tra và
báo cáo UBND thị xã về kết quả triển khai chuyển đổi số của các cơ quan, đơn vị và
UBND các xã, phường bảo đảm đúng quy định hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND, Thủ trưởng các cơ quan, đơn
vị thị xã, Chủ tịch UBND các xã, phường và các cơ quan liên quan chịu trách
nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở TT&TT (đề b/c);
- TT Thị ủy, TT HĐND thị xã (nt);
- CT, các PCT UBND thị xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Lê Thanh Tùng

PHỤ LỤC

Về việc giao chỉ tiêu thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số năm 2023,
định hướng đến năm 2025 trên địa bàn thị xã An Nhơn

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /6/2023 của UBND thị xã)

ST T	Nội dung chỉ tiêu	Đơn vị thực hiện	Đơn vị theo dõi, hướng dẫn thực hiện	Thời gian đạt được		
				Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
1.	Phấn đấu hoàn thành đạt và vượt mức các chỉ tiêu chuyển đổi số của Nghị quyết số 05/NQ-TU					
a.	Phát triển chính quyền số					
	Triển khai các cơ sở dữ liệu trong Danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung tỉnh Bình Định ban hành tại Quyết định số 1253/QĐ-UBND ngày 18/4/2022 của UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị thị xã, UBND các xã, phường	Phòng Văn hóa và Thông tin thị xã; Văn phòng HĐND và UBND thị xã	100%	100%	100%
	Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết và cấp kết quả giải quyết TTHC điện tử đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan chuyên môn thị xã	Các cơ quan chuyên môn thị xã, Văn phòng Đăng ký đất đai CN An Nhơn,	Văn phòng HĐND và UBND thị xã	100%	100%	100%
	Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết và cấp kết quả giải quyết TTHC điện tử đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã	UBND cấp xã	Văn phòng HĐND và UBND thị xã	60%	80%	100%
	Tỉ lệ hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý trực tuyến trên tổng số hồ sơ TTHC trong kỳ	Phòng Nội vụ	Văn phòng HĐND và UBND thị xã	90 %	90 %	90 %
		Phòng Kinh tế		90%	90%	90%

ST T	Nội dung chỉ tiêu	Đơn vị thực hiện	Đơn vị theo dõi, hướng dẫn thực hiện	Thời gian đạt được		
				Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
		Phòng Tư pháp		90%	90%	90%
		Phòng Lao động – TB&XH		30%	30%	30%
		Phòng Tài chính – Kế hoạch		90%	90%	90%
		Phòng Quản lý đô thị		30%	30%	30%
		Phòng Văn hóa và Thông tin		90%	90%	90%
		Phòng Giáo dục và Đào tạo		90%	90%	90%
		Phòng Y tế		90%	90%	90%
		Phòng Tài nguyên và Môi trường		30%	30%	30%
		Văn phòng Đăng ký đất đai CN An Nhơn		30%	30%	30%
		UBND các xã, phường		80%	85%	90%
	Tỉ lệ hồ sơ công việc tại thị xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm	Các cơ quan, đơn vị thị xã	Phòng Nội vụ thị xã; Phòng	Trên 60%	Trên 70%	Trên 80%

ST T	Nội dung chỉ tiêu	Đơn vị thực hiện	Đơn vị theo dõi, hướng dẫn thực hiện	Thời gian đạt được		
				Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
	vi bí mật nhà nước)		Văn hóa và Thông tin thị xã; Văn phòng HĐND và UBND thị xã			
	Tỉ lệ hồ sơ công việc tại xã, phường được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước)	UBND các xã, phường	Phòng Nội vụ thị xã; Phòng Văn hóa và Thông tin thị xã; Văn phòng HĐND và UBND thị xã	Trên 40%	Trên 50%	Trên 60%
	Cơ quan nhà nước hoàn thành phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin	Các cơ quan, đơn vị thị xã, UBND các xã phường thực hiện theo Hướng dẫn tại Văn bản số 720/UBND ngày 25/5/2023 của UBND thị xã An Nhơn	Phòng Văn hóa và Thông tin thị xã; Văn phòng HĐND và UBND thị xã	80%	90%	100%
	Tỉ lệ cán bộ, công chức, viên chức được tập	UBND các xã,	Phòng Nội vụ	Trên 70%	Trên 75%	Trên 85%

ST T	Nội dung chỉ tiêu	Đơn vị thực hiện	Đơn vị theo dõi, hướng dẫn thực hiện	Thời gian đạt được		
				Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
	huấn, bồi dưỡng, phổ cập kỹ năng số cơ bản	phường;	thị xã			
b.	Phát triển kinh tế số					
-	Tỉ lệ các doanh nghiệp nhỏ và vừa (doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh) thường xuyên sử dụng các nền tảng số	Các doanh nghiệp; hộ sản xuất, kinh doanh	Chi cục Thuế An Nhơn; Phòng Tài chính – Kế hoạch, Phòng Văn hóa và Thông tin, Phòng Kinh tế; Công an thị xã; UBND các xã, phường	Trên 30%	Trên 40%	Trên 50%
-	Tỉ lệ sản phẩm hàng hoá và dịch vụ được chứng nhận thương hiệu có mặt trên các sàn thương mại điện tử	Các doanh nghiệp; hộ sản xuất, kinh doanh	Phòng Văn hóa và Thông tin, Phòng Kinh tế; UBND các xã, phường,	Tối thiểu 30%	Tối thiểu 40%	Tối thiểu 50%
-	Tỉ lệ các cơ sở giáo dục thuộc phạm vi quản lý của thị xã chấp nhận thanh toán học phí bằng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt	Các trường học trực thuộc UBND thị xã	Phòng Giáo dục và Đào tạo	Trên 70%	Trên 77%	Trên 85%
-	Tỉ lệ các cơ sở y tế thuộc	Trung tâm	Phòng Y	Trên	Trên	Trên

ST T	Nội dung chỉ tiêu	Đơn vị thực hiện	Đơn vị theo dõi, hướng dẫn thực hiện	Thời gian đạt được		
				Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
	phạm vi quản lý của thị xã chấp nhận thanh toán dịch vụ y tế bằng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt	Y tế thị xã; các cơ sở y tế tư nhân trên địa bàn thị xã	tế thị xã	70%	77%	85%
c.	Phát triển xã hội số					
-	Tỉ lệ hạ tầng mạng băng rộng cáp quang phủ trên hộ gia đình	Các doanh nghiệp viễn thông	Phòng Văn hóa và Thông tin thị xã, UBND các xã, phường	85%	90%	95%
-	Tỉ lệ hạ tầng mạng băng rộng cáp quang phủ trên xã	Các doanh nghiệp viễn thông	Phòng Văn hóa và Thông tin thị xã; UBND các xã, phường	100%	100%	100%
-	Phổ cập dịch vụ mạng di động 4G và điện thoại thông minh; từng bước phát triển mạng 5G (ưu tiên phủ sóng tại các khu, cụm công nghiệp, khu vực trung tâm huyện thị xã, thành phố, khu du lịch, bệnh viện, trường học)	Các doanh nghiệp viễn thông	Phòng Văn hóa và Thông tin thị xã; UBND các xã, phường	Từ năm 2023 đến năm 2025		
-	Tỷ lệ dân số trưởng thành có tài khoản định danh điện tử	Công an thị xã	Các cơ quan, đơn vị thị xã; UBND các xã, phường; Hội, đoàn	trên 30%	trên 40%	trên 50%

ST T	Nội dung chỉ tiêu	Đơn vị thực hiện	Đơn vị theo dõi, hướng dẫn thực hiện	Thời gian đạt được		
				Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
			thể thị xã			
-	Tỷ lệ dân số trưởng thành có tài khoản dịch vụ công trực tuyến	Công an thị xã	Các cơ quan, đơn vị thị xã; UBND các xã, phường	trên 60%	trên 70%	trên 80%
-	Tỷ lệ dân số có hồ sơ sức khỏe điện tử	UBND các xã, phường; Trung tâm Y tế thị xã	Phòng Y tế	trên 80%	trên 85%	trên 90%
-	Tỉ lệ đoàn viên, thanh niên gương mẫu sử dụng các dịch vụ xã hội số (y tế, giáo dục, an sinh xã hội, thanh toán điện tử, phản ánh hiện trường...)	Thị Đoàn	Các cơ quan, đơn vị thị xã; UBND các xã, phường	80%	90%	100%
-	Tỉ lệ người dân được đoàn viên thanh niên hỗ trợ tiếp cận và sử dụng các dịch vụ chính quyền số, xã hội số, tham gia phát triển kinh tế số	Thị Đoàn	Các cơ quan, đơn vị thị xã; UBND các xã, phường	30%	40%	50%